

Số: 1633/SGDDĐT-GDTrH-GDTX
Vv hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục trung học năm học 2020-2021

Hung Yên, ngày 09 tháng 9 năm 2020

Kính gửi:

- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các Trường Trung học phổ thông; các trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thực hiện Công văn số 3414/BGDĐT-GDTrH về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020-2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), Chỉ thị số 666/CT-BGDĐT ngày 24/8/2020 về nhiệm vụ và giải pháp năm học 2020-2021 của ngành Giáo dục; Chỉ thị số 18/CT-UBND ngày 04/9/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2020-2021 của ngành GDĐT tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 1666/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 của UBND tỉnh ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2020-2021 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Hưng Yên;

Năm học 2020-2021, giáo dục trung học tiếp tục triển khai thực hiện 09 nhóm nhiệm vụ chủ yếu và 05 giải pháp cơ bản của toàn ngành, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học; thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng giáo dục trung học; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh; nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới¹ (Chương trình GDPT 2018), ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022; tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

1.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

a) Thực hiện rà soát, dự báo quy mô phát triển đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018; phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; đồng thời chủ động để triển khai

¹Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018

Chương trình GDPT 2018 bắt đầu đối với lớp 6 từ năm học 2021-2022 và các năm học tiếp theo.

b) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

c) Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; triển khai có hiệu quả việc đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia².

d) Trường THPT chuyên tổng kết 10 năm thực hiện Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 22/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên; tiếp tục triển khai các giải pháp nhằm phát triển hệ thống trường THPT chuyên giai đoạn 2020-2025.

1.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

b) Tiếp tục kiện toàn cán bộ quản lý, giáo viên theo dõi phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

c) Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch cụ thể để nâng cao mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định.

2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

Tiếp tục bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT) hiện hành trong điều kiện dịch Covid-19 vẫn có diễn biến phức tạp thông qua việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp theo hướng dẫn tại điểm B.I.1 Công văn số 1444/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2018 của Sở GDĐT (Công văn 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT); Công văn số 1525/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 26/8/2020, Công văn số 1564/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT.

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

²Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT.

Các Phòng GDĐT, các trường THPT chỉ đạo/tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho việc thực hiện được linh hoạt, phù hợp. Các phòng GDĐT tiếp tục triển khai mô hình trường học mới.

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình³, xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học, tạo thuận lợi cho việc thiết kế tiến trình dạy học thành các nhiệm vụ học tập của học sinh theo phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện ở trong và ngoài lớp học, trong đó có các nhiệm vụ học tập có thể giao cho học sinh thực hiện ở nhà hoặc qua mạng, chủ động ứng phó với tình hình dịch bệnh Covid-19 và các tình huống bất thường khác. Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật trong kế hoạch giáo dục nhà trường.

b) Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình các môn ngoại ngữ trong Chương trình GDPT hiện hành³ và các chương trình môn học thí điểm, đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018:

- Các nhà trường tiếp tục nâng cao năng lực giáo viên về trình độ Tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, điều kiện cơ sở vật chất để mở rộng số trường, tăng số lớp và số học sinh thực hiện chương trình tiếng Anh 10 năm; tăng cường huy động các điều kiện về giáo viên và cơ sở vật chất để thu nhận hết số học sinh đã hoàn thành chương trình mới lớp 5 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 6, số học sinh hoàn thành chương trình mới lớp 9 vào học tiếp chương trình mới ở lớp 10.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo viên dạy ngoại ngữ theo cụm trường. Các trường THCS phối hợp xây dựng Kế hoạch báo cáo phòng GDĐT; các trường THPT phối hợp xây dựng Kế hoạch báo cáo Sở GDĐT trước khi triển khai thực hiện. Việc tổ chức sinh hoạt chuyên môn giáo viên dạy ngoại ngữ theo cụm trường phải đảm bảo thường xuyên, thiết thực, hiệu quả; nội dung sinh hoạt gắn với đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá; mỗi buổi sinh hoạt tổ chức không quá 05 đơn vị tham gia.

- Về kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh: Tiếp tục triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1431/SGDDĐT-GDTrH-GDTX ngày 20/10/2014 của Sở GDĐT và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016. Hiệu trưởng nhà trường lập kế hoạch tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 đối với học sinh lớp 9 và Bậc 3 đối với học sinh lớp 12 học chương trình tiếng Anh 10 năm để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh (Có thể phối hợp với các trung tâm ngoại ngữ có đủ năng lực và đã được cấp phép để triển khai).

³ Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006.

Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; triển khai phần kiểm tra tự luận trong bài kiểm tra viết.

- Khuyến khích thí điểm dạy Tiếng Anh tích hợp trong các môn học khác và dạy các môn học khác (môn Toán và các môn khoa học tự nhiên) bằng tiếng Anh tại trường THPT Chuyên Hưng Yên và các trường THCS, THPT có đủ điều kiện. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh các hoạt động của trường điển hình về dạy và học ngoại ngữ đối với các đơn vị đã xây dựng trường điển hình từ các năm học trước; các trường chưa xây dựng trường điển hình thì tích cực, chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện trong năm học 2020-2021 và các năm học tiếp theo. Năm học 2020-2021, 100% các trường THCS, THPT thành lập và duy trì có hiệu quả Câu lạc bộ tiếng Anh của nhà trường. Đẩy mạnh hoạt động của mô hình ngoại ngữ cộng đồng theo hướng dẫn tại Công văn số 490/SGDDĐT-GDTrH ngày 06/4/2018 của Sở GDĐT về việc triển khai mô hình ngoại ngữ cộng đồng dưới hình thức câu lạc bộ tiếng Anh tại các trường trung học. Phát động phong trào học Tiếng Anh, khuyến khích xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng ngoại ngữ.

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học⁴. Lòng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phổ biến, giáo dục pháp luật; phòng chống tệ nạn xã hội và phòng, chống tham nhũng; chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục quốc phòng an ninh; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục buổi sáng, bài thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe, phát triển thể lực toàn diện, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành cho học sinh thói quen tập luyện thể dục, thể thao; tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao.

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

a) Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương

⁴ Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT; Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT; Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

pháp dạy học, kĩ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học⁵. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học⁶ với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện⁷ và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng. Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

b) Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học một số môn học phù hợp⁸.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

a) Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS, THPT theo quy định của Bộ GDĐT⁹; lưu ý sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông¹⁰. Nhà trường, tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành¹¹.

b) Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

⁵ Công văn số 1480/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 28/10/2014.

⁶ Mở đầu (khởi động) (tình huống có vấn đề, giao nhiệm vụ học tập) xác định vấn đề cần giải quyết hoặc nhiệm vụ học tập gắn với kiến thức mới của bài học; Hình thành kiến thức mới (hoạt động với sách giáo khoa, thiết bị dạy học và học liệu để khai thác, tiếp nhận kiến thức mới thông qua kênh chữ, kênh hình, kênh tiếng, vật thật); Luyện tập (câu hỏi, bài tập, thực hành, thí nghiệm) để phát triển các kĩ năng gắn với kiến thức mới vừa học; Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết các tình huống, vấn đề trong thực tiễn.

⁷ Sử dụng sách giáo khoa, thiết bị dạy học, học liệu phù hợp theo nội dung hoạt động với câu hỏi/lệnh rõ về mục đích, cách thức thực hiện (đọc, nhìn, nghe, nói, làm) và yêu cầu về sản phẩm mà học sinh phải hoàn thành.

⁸ Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

⁹ Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12/12/2011; Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020.

¹⁰ Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016.

¹¹ Công văn số 1564/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT.

c) Việc kiểm tra, đánh giá định kì gồm kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc trên máy tính: đề kiểm tra phải được xây dựng theo ma trận¹², đặc tả câu hỏi tự luận, trắc nghiệm khách quan hoặc trắc nghiệm khách quan kết hợp với tự luận cần biên soạn theo mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục¹³.

Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kĩ năng được sử dụng.

Căn cứ vào mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục, mức độ phát triển năng lực của học sinh, nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; *có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.*

d) Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá; chuẩn bị tốt các điều kiện để từng bước triển khai các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi trực tuyến, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

đ) Các trường THPT, trường phổ thông có nhiều cấp học: Tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT; lập hồ sơ và lưu trữ kết quả đánh giá, xếp loại thể lực học sinh THPT sau khi kiểm tra; tổng hợp và báo cáo Sở GDĐT vào cuối học kỳ I và cuối năm học.

2.4. Chuẩn bị và nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình

a) Sẵn sàng triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 546/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 06/4/2020 (mục II) của Sở GDĐT.

b) Các nhà trường, giáo viên khi dạy học qua internet cần xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu

¹² Công văn số 8773/BGDĐT-GDTrH ngày 30/12/2010 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra và các nội dung đã được Sở tập huấn về đổi mới kiểm tra đánh giá, trong đó có việc biên soạn đề kiểm tra.

¹³ Mức độ yêu cầu của các câu hỏi trong đề kiểm tra như sau: Nhận biết (Các câu hỏi yêu cầu học sinh nhắc lại hoặc mô tả đúng kiến thức, kĩ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Thông hiểu (Các câu hỏi yêu cầu học sinh giải thích, so sánh, áp dụng trực tiếp kiến thức, kĩ năng đã học theo các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Vận dụng (Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống gắn với nội dung các bài học hoặc chủ đề trong chương trình môn học, hoạt động giáo dục); Vận dụng cao (Các câu hỏi yêu cầu học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kĩ năng đã học để giải quyết vấn đề đặt ra trong các tình huống mới, phù hợp với mức độ cần đạt của chương trình môn học, hoạt động giáo dục).

hỏi, bài tập được giao¹⁴. Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

c) Khi tổ chức dạy học trên truyền hình theo chương trình các môn học, hoạt động giáo dục; bảo đảm lịch phát sóng cụ thể theo từng bài học, môn học, lớp học được phổ biến đến các đối tượng học sinh và chỉ đạo các nhà trường tổ chức, hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường; tăng cường kết hợp học qua truyền hình với việc dạy học trực tiếp tại trường.

2.5. Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong giáo dục trung học

Giáo dục STEM là một phương thức giáo dục nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng của chúng trong thực tiễn.

Các hình thức tổ chức giáo dục STEM gồm: Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM, Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM, Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Nội dung giáo dục STEM gồm: Bài học STEM, Hoạt động trải nghiệm STEM, Đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Xây dựng và thực hiện bài học STEM gồm: Quy trình xây dựng bài học STEM, Thiết kế tiến trình dạy học, Tiêu chí đánh giá bài học STEM, Đánh giá kết quả học tập.

Yêu cầu các đơn vị đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Sở GDĐT¹⁵, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, chủ động mua sắm thiết bị thực hiện nội dung giáo dục STEM. Trong đó lưu ý:

a) Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường phù hợp với điều kiện của nhà trường;

b) Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên và cán bộ quản lý về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật;

c) Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

2.6. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS và sau THPT¹⁶, trong đó tập trung: đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông.

¹⁴ Nội dung các bài học điện tử; bài kiểm tra, đánh giá; hoạt động của giáo viên và hoạt động của học sinh trên môi trường mạng phải được tổ chức và quản lý trên hệ thống quản lý học tập (Learning Management System - LMS) hoặc hệ thống quản lý nội dung học tập (Learning Content Management System - LCMS).

¹⁵ Công văn số 1525/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 26/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện một số nội dung chuyên môn. Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện GD STEM trong GDTrH.

¹⁶ Kế hoạch số 97/KH-UBND ngày 21/8/2018 của UBND tỉnh.

b) Tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường THPT¹⁷; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh THPT.

2.7. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học

Tăng cường hợp tác kết nghĩa giữa các cơ sở giáo dục trung học của Việt Nam với các cơ sở giáo dục trung học của các nước ASEAN, Hàn Quốc, cộng đồng Pháp ngữ (nâng cao chất lượng và hiệu quả các hoạt động giao lưu văn hóa kỷ niệm Ngày Quốc tế Pháp ngữ) và các nước khác trên thế giới, tạo cơ hội giao lưu trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

3. Chuẩn bị triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 25/10/2019 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới trên địa bàn tỉnh Hưng Yên, trong đó chú ý:

3.1. Về sách giáo khoa mới

Các đơn vị tổ chức nghiên cứu Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông; tham mưu tổ chức thực hiện việc lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, lớp 7, lớp 10 theo quy định. Sở GDĐT tổ chức tập huấn sử dụng sách giáo khoa cho CBQL, giáo viên. Các đơn vị tích cực huy động các nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách.

3.2. Chuẩn bị đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục trung học

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục trung học theo tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng GDĐT; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng¹⁸. Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp THCS và THPT theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

¹⁷ Triển khai Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

¹⁸ Thông tư số 10/2019/TT-BGDĐT ngày 09/8/2019; Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018; Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018.

b) Sở GDĐT tiếp tục tập huấn giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán và đại trà các nội dung về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường. Các đơn vị chỉ đạo giáo viên gắn nội dung tập huấn với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

c) Tập huấn cho 100% giáo viên dự kiến dạy lớp 6 năm học 2021 - 2022 để sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018.

d) Bảo đảm hệ thống quản lý học tập (LMS) và cấp tài khoản cho tất cả giáo viên, cán bộ quản lý để thực hiện các nội dung tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cốt cán và đại trà triển khai Chương trình GDPT 2018 và tổ chức thực hiện các chương trình thường xuyên theo quy định của Bộ GDĐT.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

4.1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch giáo dục của mỗi trường được xây dựng từ tổ chuyên môn, báo cáo Phòng GDĐT (đối với trường THCS) và Sở GDĐT (đối với trường THPT), tạo điều kiện cho các trường được linh hoạt áp dụng các hình thức tổ chức giáo dục, các phương pháp dạy học tiên tiến mà không bị áp đặt. Các hoạt động kiểm tra, thanh tra của các cấp quản lý phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

4.2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

4.3. Các nhà trường tiếp tục thực hiện các nội dung giáo dục địa phương như những năm học trước; rà soát, bổ sung tài liệu nghiệp vụ cho giáo viên và thư viện để phục vụ đổi mới PPDH và đổi mới KTĐG.

4.4. Tăng cường kiểm tra công tác quản lý hoạt động dạy học, giáo dục của các nhà trường; nâng cao hiệu quả quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giảng dạy của nước ngoài hoặc bằng tiếng nước ngoài¹⁹.

4.5. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường²⁰; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo²¹. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

4.6. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của đơn vị; các gương người tốt, việc tốt,

¹⁹ Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014.

²⁰ Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

²¹ Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GDĐT.

các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, thầy giáo, cô giáo, các em học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

5. Các Cuộc thi, Hội thi do Sở tổ chức

- Cuộc thi Nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học;
- Hội thi GVĐG cấp THCS các môn: Lịch sử, Địa lý, Sinh học, Công nghệ; thi GVĐG cấp THPT các môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn theo tinh thần tự nguyện (nội dung cụ thể sẽ có hướng dẫn riêng).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng GDĐT hướng dẫn các trường THCS xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021, trường THCS nộp 01 bản kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021 về phòng GDĐT.

2. Các trường THPT xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2020-2021; nộp 01 bản về Sở GDĐT.

3. Sở GDĐT tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ năm học đối với các phòng GDĐT, các trường THPT và các đơn vị trực thuộc khác. Nội dung kiểm tra là toàn bộ các hoạt động chuyên môn, các nhiệm vụ tại các cơ sở giáo dục trung học.

Yêu cầu các đơn vị phổ biến đầy đủ văn bản này đến cán bộ, giáo viên, nhân viên; trang bị hoặc hướng dẫn cán bộ, giáo viên, nhân viên về các văn bản liên quan. Tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học. Chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; đúng thể thức, đúng biểu mẫu và đúng thời hạn theo quy định. Sở GDĐT khuyến khích các địa phương có nhiều mô hình đổi mới; vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ GDTrH.

Mỗi hoạt động (lớn/chính/mới) cần được ghi lại hình ảnh/clip và biên tập thành chuỗi minh chứng, kịp thời đưa lên website của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện có điều gì vướng mắc cần báo cáo kịp thời về Sở (phòng GDTrH-GDTrH) để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên (để thực hiện);
- Ban Giám đốc;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, GDTrH-GDTrH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Văn Khải